

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 25/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Đức L;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Tuấn Trung - Giám đốc TT Y tế huyện Phú Lương;

2. Ông Nguyễn Ngọc Ngu - Cán bộ nghỉ hưu;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lương mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST - HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Xuân L** tên gọi khác không, sinh ngày 21/9/1982 tại xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi cư trú và chỗ ở: xóm C, xã P, huyện Đ, tỉnh T.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ và tên bố: Đặng Xuân H – sinh năm 1954; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Đ – sinh năm 1955; Vợ: Nguyễn Thị Thu H – sinh năm 1981; Chưa có con.

Tiền án; Không

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2023. Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Bùi Đức H – sinh năm 1987. Địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 16/01/2023, tổ công tác Công an xã P, huyện P làm nhiệm vụ tại xóm L, xã P, phát hiện Đặng Xuân L- 1982, trú tại xóm C, xã P, huyện Đ, tỉnh T có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra L lấy từ túi quần đang mặc tự giác giao nộp 02 gói chất bột trắng nghi là ma túy giao nộp cho Công an xã Phấn Mễ. (L khai nhận là ma túy loại Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L. Số chất bột màu trắng được niêm phong theo quy định ký hiệu là A. Công an xã P đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để điều tra theo thẩm quyền. Khám xét khẩn cấp nơi ở của L, không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày, tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, cân xác định 02 gói chất bột màu trắng, được niêm phong thu giữ của L có khối lượng 0,201 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu A1).

Tại Kết luận giám định số 314/KL-KTHS ngày 24/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng là 0,201gam.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị can như sau: Đặng Xuân L là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 16/01/2023, L đi bộ từ nhà ra xóm C, xã P với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây L gặp một người nam giới không quen biết và mua của người đó 02 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy L cất vào túi quần đang mặc rồi đi bộ đến nhà văn hóa xóm L, xã P để sử dụng. Khi đến nhà văn hóa xóm L chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã Phấn Mễ phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 28/CT- VKSPL ngày 20/4/2023, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đặng Xuân L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Xuân L phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Đặng Xuân L mức án tù 24 đến 30 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội:

- Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 16/01/2023, bị cáo đi bộ từ nhà ra xóm C, xã P với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người nam giới không quen biết và mua của người đó 02 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Trong đó có 01 gói gói bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói gói bằng giấy báo. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi bộ đến nhà văn hóa xóm L, xã P để sử dụng thì bị bắt quả tang.

- Lời khai của người chứng kiến.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

- Kết luận giám định số 314/KL-KTHS ngày 24/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự kết luận số chất bột màu trắng thu giữ của L là ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,201 gam

Như vậy: Đặng Xuân L có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự có hành vi tàng trữ 0,201 gam ma túy để sử dụng cho bản thân đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

c)... Heroin ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3]. Xét tính chất của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vì nghiện ma túy nên đã tàng trữ để sử dụng.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là người phạm tội thành khẩn khai báo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội với lỗi cố ý nên cần phải xử bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù như đề nghị của VKS là phù hợp,

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Số vật chứng là ma túy và vỏ giấy gói cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này người bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Xuân L - phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 329; 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Xử phạt: Bị cáo Đặng Xuân L: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu A1; A2.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận ngày 21/4/2023 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS- Công an tỉnh TN;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Lưu Hs, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Đức Long

